

Số: 2052 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 7 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1874/TTr-SNNPTNT ngày 23 tháng 7 năm 2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Cụ thể:

- Phụ lục I gồm 01 quy trình nội bộ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Phụ lục II gồm 02 quy trình nội bộ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện/Chủ tịch UBND cấp huyện.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC phần việc của đơn vị mình trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hải Minh**

**Phụ lục I**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO**  
**CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM**  
**QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN**  
**NÔNG THÔN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*(Kèm theo Quyết định số 2052 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

<b>STT</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Quyết định công bố danh mục TTHC</b>
1	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư	1.007918	Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện

## Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

**1. Tên thủ tục: Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư**

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh; - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh.	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho chủ đầu tư; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	98 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét dự thảo kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, ký nháy để trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ đầu tư.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO**  
**CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC**  
**LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND CẤP**  
**HUYỆN/CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2052 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
1	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư	1.007919	Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	1.012531	

## Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

**1. Tên thủ tục: Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư**

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho chủ đầu tư; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm cấp huyện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm cấp huyện	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy dự thảo.	106 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận văn thư UBND cấp huyện	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện.	02 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ đầu tư.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc</b>

**2. Tên thủ tục: Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân**

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho chủ rừng; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy ( <i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i> ) cho Phòng chức năng cấp huyện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chức năng cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chức năng cấp huyện	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết, ký nháy dự thảo.	142 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chức năng cấp huyện	Kiểm tra, ký nháy để trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư Ủy ban nhân dân cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện.	02 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>160 giờ làm việc</b>